

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 266 /KH-UBND

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 24 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 69/NQ-CP ngày 11/5/2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ và Kế hoạch số 314-KH/TU ngày 01/02/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới

Thực hiện Nghị quyết số 69/NQ-CP ngày 11/5/2024 của Chính phủ Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị (gọi tắt là Nghị quyết số 69/NQ-CP); Kế hoạch số 314-KH/TU ngày 01/02/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới (gọi tắt là Kế hoạch số 314-KH/TU);

Xét Tờ trình số 281/TTr-SNN ngày 30/9/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 69/NQ-CP ngày 11/5/2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ và Kế hoạch số 314-KH/TU ngày 01/02/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới, với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hoá và triển khai thực hiện đầy đủ và hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 69/NQ-CP ngày 11/5/2024 của Chính phủ và Kế hoạch số 314-KH/TU ngày 01/02/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW của Bộ Chính trị; tạo sự chuyển biến, đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, xây dựng Hội Nông dân tỉnh vững mạnh.

2. Yêu cầu

- Bám sát các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 69/NQ-CP ngày 11/5/2024 của Chính phủ và Kế hoạch số 314-KH/TU ngày 01/02/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; các chủ trương, chính sách có liên quan và phù hợp với tình hình thực tế của các cơ quan, đơn vị và địa phương; bố trí, lồng ghép các nguồn kinh phí, các chương trình, dự án, kế hoạch có liên quan để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

- Xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp và phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị có liên quan để triển khai thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đổi mới, nâng cao chất lượng phong trào nông dân, xây dựng hội nông dân các cấp trên địa bàn tỉnh vững mạnh; làm tốt vai trò đại diện; động viên, cổ vũ nông dân nâng cao nhận thức, trách nhiệm, trình độ, tích cực tham gia phát triển nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, góp phần cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, phát triển đất nước và tỉnh ngày càng phồn vinh, hạnh phúc.

2. Mục tiêu cụ thể

Hàng năm, phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu sau:

- Kết nạp mới từ 1.000 hội viên nông dân trở lên.
- 100% cán bộ nông dân chuyên trách các cấp, chi hội trưởng chi hội nông dân được bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ.
- Phối hợp đào tạo, bồi dưỡng nghề cho từ 300 hội viên nông dân, lao động nông thôn trở lên; bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng cho 800 nông dân xuất sắc, nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi cấp huyện trở lên.
- Thành lập mới 25 tổ hội nông dân nghề nghiệp; 03 chi hội nông dân nghề nghiệp.
- Vận động từ 3.500 hội viên nông dân trở lên tham gia tổ hợp tác, hợp tác xã; thành lập mới 10 tổ hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp và 05 hợp tác xã nông nghiệp.
- 60% số hộ nông dân trở lên đăng ký phân đấu; trong đó, có 50% số hộ đăng ký trở lên đạt danh hiệu sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp.
- 100% hội viên nông dân tham gia bảo hiểm y tế; 300 hội viên nông dân trở lên tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 69/NQ-CP ngày 11/5/2024 của Chính phủ và Kế hoạch số 314-KH/TU ngày 01/02/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị

Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và địa phương phối hợp với cấp ủy cùng cấp tổ chức nghiên cứu, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 69/NQ-CP ngày 11/5/2024 của Chính phủ và Kế hoạch số 314-KH/TU ngày 01/02/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị gắn với việc thực hiện Chương trình hành động số 19-CT/TU ngày 14/10/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII

về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Quyết định số 516/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện Quyết định số 673/QĐ-TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc Hội Nông dân Việt Nam trực tiếp thực hiện và phối hợp thực hiện một số chương trình, đề án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội nông thôn giai đoạn 2011- 2020; Quyết định số 182/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Đề án "Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến năm 2030" nhằm phát huy hơn nữa vai trò nòng cốt và tạo điều kiện thuận lợi để nông dân tham gia phát triển kinh tế xã hội gắn với việc đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân các cấp, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới.

2. Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp, đoàn kết nông dân, nâng cao hiệu quả phong trào nông dân

a) Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật cho hội viên, nông dân, nhất là chính sách, pháp luật về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, chính sách an sinh xã hội; chú trọng giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức, khơi dậy tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tích cực xây dựng nông thôn hiện đại, nông dân văn minh, tham gia phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế.

b) Gắn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, tuyên truyền vận động nông dân chấp hành pháp luật với cơ chế giải quyết lợi ích thiết thân của hội viên, nông dân trong hoạt động của hội; giải quyết tranh chấp, mâu thuẫn thông qua hoạt động hoà giải ở cơ sở và đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tạo điều kiện cho nông dân tiếp cận những vấn đề liên quan đến phát triển nông nghiệp hiệu quả, bền vững, tích hợp đa giá trị gắn với chương trình, đề án phát triển nông nghiệp, nông thôn và nông dân; triển khai chương trình hỗ trợ pháp lý cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

c) Tăng cường truyền thông về chủ trương, chính sách, pháp luật, mô hình hay, mô hình kiểu mẫu, tổ chức, cá nhân điển hình tiên tiến trong nông nghiệp, nông dân, nông thôn; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động các cơ quan truyền thông của hội nông dân. Đẩy mạnh hoạt động kết nối giữa hội với hội viên, nông dân thông qua Internet, mạng xã hội.

d) Phát huy hiệu quả và nhân rộng các mô hình "Câu lạc bộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi", "Câu lạc bộ nông dân với pháp luật", "Câu lạc bộ khoa học kỹ thuật nhà nông"; phát động phong trào "Cán bộ, hội viên nông dân tích cực tham gia phát triển kinh tế tập thể"; đẩy mạnh phong trào "Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững", hoạt động "Nhà nông sáng tạo", "Nhà nông đua tài" để thu hút đông đảo hội viên, nông dân tham gia khởi nghiệp, sáng tạo, phát triển sản xuất, kinh doanh.

3. Cùng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ hội đủ phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ

a) Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh tiếp tục cùng cố tổ chức hội nông dân các cấp theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ hội bảo đảm về số lượng, chất lượng, đủ điều kiện và năng lực, trình độ, phẩm chất, am hiểu, có kinh nghiệm về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

b) Tạo điều kiện để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống trung tâm hỗ trợ nông dân, quỹ hỗ trợ nông, dân, trường đào tạo cán bộ hội nông dân; bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc để các cấp hội có đủ điều kiện thực hiện nhiệm vụ; đẩy mạnh công tác phối hợp, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động hội.

c) Tập trung nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn về vấn đề nông dân, hội nông dân, giai cấp nông dân, liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức trong giai đoạn hiện nay.

4. Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nghề cho nông dân, lao động nông thôn và hoạt động dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh

a) Tạo điều kiện, khuyến khích nông dân, lao động nông thôn học nghề, nâng cao trình độ chuyên môn gắn với các mô hình nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi; mở rộng hoạt động tư vấn về nghề nghiệp, việc làm, thành lập doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh. Phát huy hiệu quả của các trường, trung tâm thuộc hội nông dân xây dựng, chuyên giao mô hình sản xuất, kinh doanh gắn với đào tạo, bồi dưỡng nghề cho nông dân.

b) Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, hỗ trợ cho nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc có đủ năng lực, điều kiện để thành lập hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ và vừa, là hạt nhân thúc đẩy quá trình "tri thức hoá nông dân"; giữ vai trò nòng cốt, dẫn dắt trong truyền nghề, hướng dẫn, hỗ trợ các hộ nông dân.

c) Đẩy mạnh hoạt động khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư; tổ chức tốt hoạt động cung ứng trang thiết bị, vật tư nông nghiệp; hướng dẫn, hỗ trợ nông dân đầu tư cơ sở sản xuất, trồng trọt, chăn nuôi hiện đại, ứng dụng công nghệ cao gắn với quy trình sản xuất an toàn, tiên tiến; phát triển sản xuất gắn với nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu. Nghiên cứu xây dựng cơ chế để hội nông dân tham gia cung cấp một số dịch vụ công hỗ trợ cho hội viên, nông dân.

d) Nâng cao hiệu quả hoạt động tín dụng, hỗ trợ vốn cho nông dân; nghiên cứu, tổng kết, đánh giá hiệu quả mô hình hội nông dân tín chấp cho nông dân vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh để đề xuất triển khai các giải pháp phù hợp theo quy định. Chính quyền các cấp có giải pháp hỗ trợ phù hợp từ ngân sách nhà nước, đồng thời vận động các nguồn lực xã hội cho quỹ hỗ trợ nông dân để xây dựng các mô hình điểm trong phát triển nông nghiệp ở nông thôn.

đ) Tạo điều kiện để nông dân và Hội nông dân các cấp tham gia các hoạt động tư vấn, hỗ trợ kết nối thị trường, quảng bá, xúc tiến thương mại, thương mại

điện tử, bảo hộ thương hiệu, chuyển đổi số, bảo đảm an ninh lương thực, an toàn thực phẩm. Phối hợp hướng dẫn tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho hội viên, nông dân đảm bảo theo quy định của pháp luật.

5. Động viên nông dân tích cực tham gia các chương trình mục tiêu quốc gia, các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động

a) Tạo điều kiện cho nông dân tham gia các chương trình mục tiêu quốc gia: Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; xây dựng xã, huyện đạt tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, chỉ số phát triển con người.

b) Đẩy mạnh việc thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động trong nông dân, nhất là các phong trào: “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Nông dân tham gia bảo đảm quốc phòng, an ninh”; kịp thời biểu dương, khen thưởng cho tổ chức, cá nhân nông dân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các phong trào thi đua, yêu nước.

c) Phát huy vai trò của cộng đồng, gia đình, tinh thần học hỏi của nông dân trong xây dựng văn hóa sản xuất, tiêu dùng, sinh hoạt, ứng xử; thực hiện nếp sống văn minh, quy ước, hương ước của cộng đồng dân cư; giữ gìn và phát huy tốt bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

d) Phối hợp, tạo điều kiện cho nông dân và các cấp hội nông dân tham gia phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình mục tiêu quốc gia, các chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, tạo sinh kế, việc làm, nâng cao thu nhập, đời sống cho nông dân là người dân tộc thiểu số; thực hiện tốt các chính sách giảm nghèo bền vững, y tế, chăm sóc sức khỏe, giáo dục - đào tạo, văn hoá, thể dục, thể thao, chính sách an sinh xã hội, nhất là bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm nông nghiệp cho nông dân.

6. Phát huy vai trò của hội nông dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh

a) Tạo điều kiện, hỗ trợ để Hội Nông dân tỉnh phát huy tốt vai trò trong hoạt động giám sát, phản biện xã hội, trong tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

b) Đôn đốc, hướng dẫn tổ chức thực hiện hiệu quả Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành, để tạo điều kiện cho nông dân phát huy và thực hiện tốt quyền dân chủ trực tiếp, thực hiện đầy đủ phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng", bảo đảm quyền làm chủ của nông dân theo pháp luật để góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

7. Chủ động hội nhập, mở rộng hợp tác quốc tế, đẩy mạnh đối ngoại nhân dân

a) Tạo điều kiện, hỗ trợ Hội Nông dân tỉnh tham gia các tổ chức nông dân của khu vực và quốc tế, hợp tác, giao thương, trao đổi, giới thiệu hàng hóa nông sản giữa nông dân Việt Nam với nông dân các nước trong khu vực và trên thế giới, tham gia thực hiện các cam kết quốc tế có liên quan; thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư, nguồn tài trợ của các tổ chức quốc tế và cá nhân nước ngoài cho phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Cung cấp thông tin về tiềm năng, cơ hội của nông nghiệp Việt Nam cho các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài để quảng bá, kêu gọi đầu tư.

b) Phối hợp, vận động các tổ chức, đối tác quốc tế hỗ trợ chuyển giao khoa học kỹ thuật, công nghệ mới, tiên tiến trong sản xuất, kinh doanh cho nông dân. Phối hợp tổ chức các chương trình bồi dưỡng, học tập kinh nghiệm nhằm nâng cao năng lực đối ngoại và hợp tác quốc tế cho cán bộ hội viên hội nông dân.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và đơn vị liên quan:

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và các nhiệm vụ chủ yếu được xác định trong Kế hoạch này có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và xây dựng Kế hoạch cụ thể hóa phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế tại địa phương, đơn vị để tập trung triển thực hiện có hiệu quả Nghị quyết SỐ 46-NQ/TW ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 69/NQ-CP ngày 11/5/2024 của Chính phủ và Kế hoạch số 314-KH/TU ngày 01/02/2024 của Tỉnh ủy và hoàn thành nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này. Trên cơ sở Kế hoạch của UBND tỉnh và kế hoạch của mình cụ thể hóa thành các nhiệm vụ trong kế hoạch công tác hằng năm; đối với những nhiệm vụ đã rõ, đã có văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh cần tổ chức triển khai ngay, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

b) Chủ động triển khai thực hiện các chương trình, đề án, nhiệm vụ được giao trong **Phụ lục của Kế hoạch này**.

c) Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch này của UBND tỉnh; kịp thời chỉ đạo sơ kết, tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm, đề xuất điều chỉnh, bổ sung những vấn đề mới phát sinh và nội dung không còn phù hợp để trình cấp có thẩm quyền quyết định; Định kỳ hàng năm **trước ngày 05/12** hoặc đột xuất khi có yêu cầu gửi báo cáo đánh giá kết quả thực hiện về Hội Nông dân tỉnh để tổng hợp, báo cáo Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Dân tộc tỉnh và các cơ quan liên quan tạo điều kiện thuận lợi để nông dân và các cấp hội nông dân tham gia tích cực, trách nhiệm vào Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền

núi giai đoạn 2021-2030, nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân, nhất là nông dân người dân tộc thiểu số; các chính sách liên quan trực tiếp đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Sở Công thương và các sở, ngành liên quan hướng dẫn các cấp hội nông dân trong hoạt động bảo đảm an ninh lương thực, an toàn thực phẩm.

b) Đẩy mạnh các hoạt động khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, cung ứng thiết bị, vật tư nông nghiệp; hướng dẫn, hỗ trợ nông dân đầu tư cơ sở sản xuất, trồng trọt, chăn nuôi hiện đại, ứng dụng công nghệ cao gắn với quy trình sản xuất an toàn, tiên tiến.

c) Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh nghiên cứu, xây dựng chỉ số đánh giá làm cơ sở để tổ chức cho hội viên, nông dân tham gia đánh giá chất lượng dịch vụ, vật tư đầu vào trong sản xuất nông nghiệp.

4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục triển khai có hiệu quả chương trình đào tạo nghề cho nông dân, lao động nông thôn, xây dựng lực lượng lao động nông thôn có kiến thức, tay nghề cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội mới.

5. Sở Nội vụ

a) Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh tiếp tục đề xuất củng cố tổ chức Hội nông dân các cấp theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ hội bảo đảm về số lượng, chất lượng, đủ điều kiện, năng lực, trình độ, phẩm chất, có kinh nghiệm thực tiễn về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

b) Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh và các cơ quan liên quan triển khai rộng khắp phong trào "Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới" và phong trào "Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau" trong các cấp Hội nông dân gắn với thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW, Nghị quyết số 69/NQ-CP, Kế hoạch số 314-KH/TU.

c) Đôn đốc, hướng dẫn triển khai thực hiện hiệu quả Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành, nhằm tạo điều kiện để hội nông dân các cấp thực hiện tốt quyền dân chủ trực tiếp và thực hiện đầy đủ phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng".

6. Sở Tài chính trên cơ sở kế hoạch được duyệt và dự toán kinh phí do các cơ quan, đơn vị lập, tham mưu cấp thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn, đảm bảo phù hợp với quy định về phân cấp ngân sách hiện hành và khả năng cân đối ngân sách.

7. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh chỉ đạo các tổ chức tín dụng, đặc biệt là Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh tỉnh chủ động

phối hợp có hiệu quả cùng các cấp hội nông dân nhằm đáp ứng nhu cầu vốn tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn và nông dân.

8. Sở Công thương hướng dẫn để nông dân và Hội nông dân các cấp tham gia các hoạt động tư vấn, kết nối thị trường, quảng bá, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử, tiêu thụ nông sản, hàng hóa; xây dựng thương hiệu.

9. Sở Tư pháp phối hợp với Hội Nông dân tỉnh và các sở, ngành liên quan hướng dẫn, triển khai thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực nông nghiệp, nông dân, nông thôn; khi có yêu cầu tham gia, phối hợp hỗ trợ, tư vấn pháp lý cho hội viên nông dân.

10. Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Hội Nông dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tổ chức, cá nhân hỗ trợ nông dân trong chuyên giao khoa học kỹ thuật, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ mới trong khuôn khổ các Chương trình Khoa học và công nghệ, nhất là là giống cây trồng, vật nuôi, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật, công nghệ bảo quản, chế biến nông sản, chuyển đổi số, nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, thích ứng với biến đổi khí hậu theo các quy định của pháp luật; Hướng dẫn nông dân và hội nông dân các cấp trong hoạt động chỉ dẫn địa lý, đăng ký, bảo hộ thương hiệu sản phẩm nông nghiệp.

11. Sở Văn hóa và Thể thao tạo điều kiện phát huy tinh thần học hỏi của nông dân trong xây dựng văn hóa sản xuất, tiêu dùng, sinh hoạt, ứng xử; thực hiện nếp sống văn minh trong cộng đồng dân cư; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá truyền thống tốt đẹp của dân tộc; Phát huy vai trò của nông dân trong các phong trào xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư. Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" gắn với cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" trong các cấp hội nông dân.

12. Sở Ngoại vụ phối hợp với các cơ quan liên quan hỗ trợ Hội Nông dân tỉnh tham gia trao đổi, học hỏi kinh nghiệm với các tổ chức nông dân của khu vực và quốc tế về hợp tác, giao thương, giới thiệu hàng hóa nông sản giữa nông dân Việt Nam với nông dân các nước.

13. Công an tỉnh tăng cường công tác bảo đảm an ninh, trật tự gắn với thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia: Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021- 2025, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030. Tăng cường đấu tranh, phân bác các quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc nội dung Nghị quyết số 46-NQ/TW, Nghị quyết số 69/NQ-CP, Kế hoạch số 314-KH/TU; thực hiện tốt công tác bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, đoàn kết nội bộ cho các cấp hội nông dân.

14. Đề nghị Hội Nông dân tỉnh

a) Tiếp tục tăng cường vai trò nòng cốt chính trị, đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, nâng

cao hiệu quả hoạt động hỗ trợ nông dân, phát huy vai trò chủ thể của nông dân trong phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn, xây dựng nông thôn mới gắn với an sinh xã hội bền vững.

b) Làm tốt vai trò đại diện, động viên, nắm bắt, phản ánh tâm tư, nguyện vọng, khó khăn, vướng mắc của nông dân; cổ vũ, khơi dậy tiềm năng, sức sáng tạo của nông dân; nâng cao nhận thức, trách nhiệm, trình độ, tích cực tham gia phát triển nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh.

c) Tiếp tục tổ chức tốt các hoạt động dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất kinh doanh; phối hợp đào tạo, bồi dưỡng nghề cho nông dân, lao động nông thôn.

d) Chủ động tuyên truyền, vận động nông dân tích cực tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình để bảo đảm an sinh khi về già.

đ) Phối hợp với các sở, ngành, địa phương trong kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT nhằm nâng cao hiệu quả việc thực hiện các chế độ, chính sách về BHXH, BHYT để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho nông dân; kịp thời nắm bắt những khó khăn, vướng mắc của nông dân để phản ánh, đề nghị cấp ủy, chính quyền địa phương giải quyết; vận động nông dân chủ động phát hiện, tố giác các hành vi lạm dụng quỹ BHXH, BHYT để thông báo với cơ quan chức năng xử lý theo quy định pháp luật.

e) Triển khai có hiệu quả các Chương trình, Đề án đã được cấp có thẩm quyền ban hành như: Đề án Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến năm 2030, Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã...

g) Chủ động thực hiện giám sát, phản biện xã hội theo lĩnh vực được giao, góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; tăng cường niềm tin của nông dân đối với Đảng, Nhà nước.

h) Đề nghị Hội Nông dân tỉnh phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo dõi, đôn đốc các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ hằng năm **trước ngày 10/12**, Hội Nông dân tỉnh tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh để tổng hợp báo cáo Tỉnh ủy.

15. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Bà Rịa – Vũng Tàu chủ động phát huy vai trò, trách nhiệm trong việc phổ biến, tuyên truyền Nghị quyết số 46-NQ/TW, Nghị quyết số 69/NQ-CP, Kế hoạch số 314-KH/TU và Kế hoạch này vào cuộc sống; phát huy vai trò giám sát của báo chí, của công luận, chú trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng, nhân rộng tấm gương điển hình, tiêu biểu trong quá trình thực hiện Nghị quyết, Kế hoạch.

16. Đề nghị các cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội và đoàn thể nhân dân tăng cường công tác tuyên truyền Nghị quyết số 46- NQ/TW, Nghị quyết số 69/NQ-CP, Kế hoạch số 314-KH/TU;

giám sát, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan hành chính nhà nước trong tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 69/NQ-CP và Kế hoạch số 314-KH/TU.

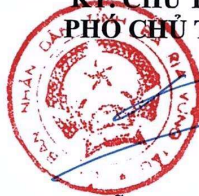
Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 69/NQ-CP ngày 11/5/2024 của Chính phủ Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ và Kế hoạch số 314-KH/TU ngày 01/02/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới./.

Nơi nhận:

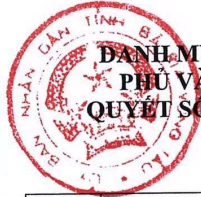
- Văn Phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Hội Nông dân Việt Nam;
- TTr Tỉnh ủy, TTr HHND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh (b/c);
- UBKT TU, Ban Dân vận TU;
- Hội Nông dân tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Lưu: VT.

(H)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Công Vinh



PHỤ LỤC

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 69/NQ-CP NGÀY 11/5/2024 CỦA CHÍNH PHỦ VÀ KẾ HOẠCH SỐ 314-KH/TU NGÀY 01/02/2024 CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY VỀ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 46-NQ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ ĐỔI MỚI, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI NÔNG DÂN ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NHIỆM VỤ CÁCH MẠNG TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 266.../KH-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2024 của UBND tỉnh)

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
I	Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 69/NQ-CP ngày 11/5/2024 của Chính phủ và Kế hoạch số 314-KH/TU ngày 01/02/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy				
1	Xây dựng, ban hành kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và điều kiện thực tiễn của bộ, ngành, địa phương	Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố		Hằng năm	
II	Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp, đoàn kết nông dân, nâng cao hiệu quả phong trào nông dân				
1	Tăng cường công tác tuyên truyền đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn	Sở Nông nghiệp và PTNT; Sở Thông tin và Truyền thông Báo Bà Rịa-Vũng Tàu; Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh	Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hằng năm	
2	Triển khai Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	Sở Tư pháp	Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và đơn vị liên quan	2024-2030	Kế hoạch số 222/KH-UBND ngày 21/11/2022 của UBND tỉnh
3	Triển khai Đề án “Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nông dân sản xuất, kinh doanh nông sản, thực phẩm an toàn vì sức khỏe cộng đồng, giai đoạn 2024 - 2030”	Hội Nông dân tỉnh	Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2024-2030	Sau khi Chính phủ ban hành Đề án

4	Triển khai Đề án “Phát huy vai trò của Hội Nông dân Việt Nam trong tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân tham gia Bảo hiểm xã hội tự nguyện, Bảo hiểm y tế hộ gia đình giai đoạn 2025 - 2030;	Hội Nông dân tỉnh	Bảo hiểm xã hội tỉnh; các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2025-2030	Sau khi Chính phủ ban hành Đề án
III	Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ hội đủ phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ				
1	Tổ chức kết nạp hội viên nông dân mới từ 1.000 hội viên nông dân trở lên. Vận động từ 3.500 hội viên nông dân trở lên tham gia tổ hợp tác, hợp tác xã; thành lập mới 10 tổ hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp và 05 hợp tác xã nông nghiệp.	Hội Nông dân tỉnh	Sở Nông nghiệp và PTNT; Các cấp hội nông dân	Hằng năm	
2	Thành lập mới 25 tổ hội nông dân nghề nghiệp; 03 chi hội nông dân nghề nghiệp.	Hội Nông dân tỉnh	Các cấp hội nông dân	Hằng năm	
3	100% cán bộ nông dân chuyên trách các cấp, chi hội trưởng chi hội nông dân được bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ.	Hội Nông dân tỉnh	Các cấp hội nông dân	Hằng năm	
4	Triển khai Đề án “Bồi dưỡng cán bộ Hội Nông dân các cấp và nông dân sản xuất giỏi, kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc, chi Hội trưởng Nông dân, giai đoạn 2024 - 2030”	Hội Nông dân tỉnh	Sở Nội vụ và các sở, ngành có liên quan	2024-2030	Sau khi Chính phủ ban hành Đề án
IV	Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nghề cho nông dân, lao động nông thôn và hoạt động dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh				
1	Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghề cho hội viên nông dân, lao động nông thôn; bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng cho nông dân xuất sắc, nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi cấp huyện trở lên	Sở Lao động TB và Xã hội; Hội Nông dân tỉnh	Sở Nông nghiệp và PTNT; các sở, ngành và địa phương	Hằng năm	
2	Triển khai có hiệu quả Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Đề án “Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến	Hội Nông dân tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Nông nghiệp và PTNT; các sở, ngành và địa phương		Kế hoạch số 222/KH-UBND ngày

	năm 2030”				27/8/2024 của UBND tỉnh
3	Triển khai Đề án đưa hội viên nông dân sản xuất kinh doanh giỏi đi nghiên cứu, học tập kinh nghiệm ở nước ngoài, giai đoạn 2026 - 2030	Hội Nông dân tỉnh	Sở Lao động TB và Xã hội; các sở, ngành và địa phương	2026-2030	Sau khi Chính phủ ban hành Đề án